

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Thỏa

Bà Nguyễn Thị Gấm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 08/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 09/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 25/10/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (tên gọi khác: không) - Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1975 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Trần Thị M; vợ đầu là Đào Thị N (đã ly hôn), vợ hai là Hoàng Thị T; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 13/6/2018 cho đến nay - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Phương B - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

- Bị hại: Anh Lý Văn T - Sinh năm 1981; trú: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Hoàng Thị T - Sinh năm 1972; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

+ Bà Lý Thị H - Sinh năm 1977; trú tại: Xóm L, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Ông Đinh Văn C - Sinh năm 1972; trú tại: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ông Hoàng Văn P - Sinh năm 1976; trú tại: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt.

+ Ông Đặng Ngọc H - Sinh năm 1979; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Ông Đỗ Quang H - Sinh năm 1955; Trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Ông Trương Văn V - Sinh năm 1965; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Ông Chu Minh C - Sinh năm 1952; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị M - Sinh năm 1971; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Anh Ngô Hùng C - Sinh năm 1982; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

+ Anh Vũ Ngọc H - Sinh năm 1985; trú tại: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 30/3/2018, Phạm Văn H (sinh năm 1975; trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) nhìn thấy bờ rào bằng lưới sắt B40 ngăn cách với nhà anh Lý Văn T (sinh năm 1981, trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) ngay sát cạnh nhà H bị đổ nghiêng sang vườn nhà H nên H đi dựng lại. Thấy vậy, T nói “Thằng kia mày dựng lại cho tao”. Thấy T ít tuổi hơn mình nhưng xưng hô “mày, tao” nên H bực tức cho rằng T không tôn trọng mình. H nói “Mày nhìn lại đi, rào nó đổ sang nhà tao tao còn chưa nói”. Sau đó, H và T tranh cãi nhau một lúc thì H vào trong nhà, kéo cửa sắt lại nhưng vẫn để hở một khe khoảng 10cm. Đồng thời tay phải H cầm sẵn một con dao có tra cán tre. H ngồi xổm trong nhà nhìn ra đường nhằm mục đích đánh T. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, H nghe thấy người gọi T rồi thấy tiếng dất xe mô tô bên phía sân nhà T. H mở cửa thấy T ngồi trên xe mô tô loại Dream trôi xe từ nhà ra đường Quốc lộ 3. H cầm dao chạy về phía T. Khi T trôi xe đến góc sân nhà T giáp đường Quốc lộ 3 thì thấy H cầm dao chạy đến nên T phanh xe lại, bỏ xe làm xe mô tô đổ nghiêng sang trái. H giơ dao chém về phía T, lúc này T trong tư thế tay trái chống xuống đất, tay phải giơ lên đỡ thì bị H chém một nhát vào cẳng tay phải của T. Sau đó, dao tông bị tuột khỏi cán tre rơi xuống đường. T bị thương chảy máu nên dùng tay trái ôm vết thương và bỏ chạy lên ngã ba đường rẽ vào

trung tâm xã H. Còn H nhặt dao tra vào cán tre và đi vào trong nhà mình đóng cửa lại. T chạy đến nhà ông Đỗ Quang H tại thôn B, xã C, huyện B và được mọi người sơ cứu rồi đưa đi Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên được chuyển về Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên để phẫu thuật và điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/GDPY ngày 26/4/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Tỷ lệ thương tật của sẹo phẫu thuật là 5,56%; Tỷ lệ thương tật do vết chém gây nên là 36,7%. Tổng tỷ lệ thương tật là 42,27%*”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 27/2018/PYTT ngày 12/6/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Phạm Văn H, sinh năm 1975, trú tại thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn không bị bệnh tâm thần; Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 30/3/2018 Phạm Văn H không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; Hiện Phạm Văn H đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-BT ngày 07/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện B để xét xử đối với Phạm Văn H về tội cố ý gây thương tích theo điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”;
- Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo tù 05 đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2018.
- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 500.000đ.
- Về vật chứng: tiêu hủy 01 con dao tông. Tạm giữ số tiền 500.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.
- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; về dân sự: đề nghị ghi nhận thỏa thuận việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 500,000đ.

Tại phiên tòa, bị hại đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật Về trách nhiệm dân sự, bị hại nhất trí chấp nhận bồi thường sức khỏe với số tiền 500.000đ.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị T trình bày: Bà nộp số tiền 500.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo đề nghị của bị cáo để bồi thường sức khỏe cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định: Do bức tức vì cho rằng Lý Văn T không tôn trọng mình nên vào 16 giờ 30 phút, ngày 30/3/2018, tại góc sân nhà anh T giáp Quốc lộ 3 thuộc thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Phạm Văn H đã sử dụng một con dao tông bằng sắt chém vào cẳng tay phải của anh Lý Văn T gây thương tật cho anh T với tỷ lệ là 42,27% (bao gồm 36,71% thương tật do bị chém và 5,56% là sẹo phẫu thuật).

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo sử dụng một con dao tông là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh T. Lý do của bị cáo chém anh T chỉ vì nghĩ rằng anh T không tôn trọng mình mà gây thương tích cho T thể hiện tính chất côn đồ coi thường sức khỏe người khác, coi thường pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có nội dung:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....
c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-BT ngày 07/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 500.000đ cho bị hại; bị cáo có bố là ông Phạm Văn K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo và tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đánh giá về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị, HĐXX thấy rằng mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội rất nghiêm trọng, có nhiều tình tiết định khung hình phạt, gây bất bình cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trị an ở địa phương nên việc cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt không đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Do đó, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông đề nghị là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng tại phiên tòa bị hại nhất trí nhận số tiền bồi thường là 500.000đ nên cần ghi nhận thỏa thuận giữa hai bên.

Đối với chiếc xe Dream biển kiểm soát 20L1 - 6104 do anh T điều khiển, khi bị H chém, xe bị đổ nghiêng. CQCSĐT xác định đây là tài sản của bà Lý Thị H (chị ruột của anh T) cho anh T mượn, nên đã trả lại cho bà H. Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt, bà H không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) con dao tông bằng sắt màu đen dài 36 cm, có một lưỡi sắc dài 26 cm, phần cán dao dài 10 cm được tra thêm đoạn tre dài 40 cm là hung khí mà Phạm Văn H dùng để chém anh T, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 09099 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H.

[6]. Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo Phạm Văn H thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn phí nên HĐXX chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13 tháng 6 năm 2018.

- Trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584; 585; 586; 587, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Lý Văn T số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tông bằng sắt màu đen dài 36 cm, có một lưỡi sắc dài 26 cm, phần cán dao dài 10 cm được tra thêm đoạn tre dài 40 cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B với Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

+ Tạm giữ số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 09099 quyển số 182 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Phạm Văn H.

- Về án phí: Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Phạm Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Thỏa Nguyễn Thị Gấm

Nguyễn Thế Doanh

